

DỰ KIẾN CHI PHÍ XUẤT CẢNH NGƯỜI LAO ĐỘNG PHẢI NỘP

(Kèm theo Quyết định số: 996/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: đồng/lao động

TT	Danh mục chi phí	Tổng chi phí	Ghi chú
1	Vé máy bay, lệ phí sân bay	15.000.000	Chi phí thực tế theo từng thời điểm (giá vé khứ hồi)
2	Lệ phí Visa	1.300.000	50 USD visa đi một lần trên 90 ngày (Công thông tin điện tử của Đại sứ quán đại hàn dân quốc tại Việt Nam)
3	Phí làm hộ chiếu	200.000	Khoản 1, Điều 4 Thông tư 25/2021/TT-BTC ngày 07/4/2021 của Bộ Tài chính
4	Phí làm lý lịch tư pháp	200.000	Thông tư số 244/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính
5	Phí khám sức khỏe, khám lao (02 đợt)	2.720.000	Chi phí thực tế theo đơn vị cung cấp dịch vụ
6	Học phí đào tạo (ngoại ngữ, tay nghề và giáo dục định hướng)	4.600.000	Theo thực tế
7	Bảo hiểm du lịch	2.500.000	Căn cứ báo giá của bảo hiểm
8	Phí đồng phục (Mũ, quần, áo, vali, túi xách), thẻ tên	1.800.000	Căn cứ báo giá của đơn vị cung cấp
9	Phí hồ sơ, chụp ảnh, dịch thuật...	1.000.000	Theo thực tế
10	Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước	100.000	Theo Quyết định số 40/2021/TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ
Tổng cộng		29.420.000	
Tổng cộng làm tròn		29.500.000	

(Số tiền viết bằng chữ: Hai mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng)

* Ghi chú: Ngoài ra, người lao động chịu chi phí của cán bộ đưa người lao đi khám sức khỏe tại Hà Nội.

Chi phí này tính theo thực tế từng thời điểm sẽ thu chia đều trên tổng số lao động theo từng đợt xuất cảnh của người lao động đi làm việc thời vụ tại Hàn Quốc